TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS-PT
Ngày: 27 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng
Ông Trần Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Tạ Trung Kiên- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 20/2018/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo Nguyễn Chí D, Nguyễn Văn Th, Đào Duy T, Phạm Tấn L, Đinh Văn S, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HS-ST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Chí D, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 15/8/1991 tại P; Nơi cư trú: 210 Q, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: V. Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1958, con bà Từ Thị C, sinh năm: 1962, vợ: Nguyễn Thị P, bị cáo có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2017 đến ngày 19/10/2017. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1967 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ 5, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 06/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: V. Con ông: Lê K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết), có vợ: Nguyễn Thị Lê X, bị cáo có 04 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2017 đến ngày 19/10/2017. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Đào Duy T, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1974 tại Gia Lai; Nơi cư trú: 495 Ngô Gia K, tổ 10, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 08/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: V. Con ông: Đào Duy V (đã chết) và bà Võ Thị T (đã chết),

có vợ: Nguyễn Thị S, bị cáo có 03 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2017 đến ngày 19/10/2017. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

4. Phạm Tấn L, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1972 tại Gia Lai; Nơi cư trú: 112 đường W, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 06/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: V. Con ông Phạm Quang L và bà Nguyễn Thị Q, có vợ: Nguyễn Thị Hồng S, bị cáo có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2017 đến ngày 19/10/2017. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

5**. Đinh Văn S**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1987 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: V. Con ông: Đinh Văn V (đã chết) và bà Đỗ Thị M, có vợ: Phạm Thị Kh, bị cáo có 03 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2017 đến ngày 19/10/2017. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:*

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 17/10/2017 anh Nguyễn Thế A, trú tại: Tổ 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai đến trang trại heo Trang T thuộc thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai để mua heo. Trong lúc ngồi chờ cân heo tại nhà chờ của trang trại thì Nguyễn Thế A mang bộ bầu cua đã mua trước đây ra xóc một mình với mục đích vui chơi giải trí chờ cân heo. Lúc này Nguyễn Chí D, trú tại phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai đến xem và mượn bộ bầu cua xóc vui chơi được Thế A đồng ý. Sau đó Nguyễn Chí D cầm bộ xóc, Nguyễn Thế A lấy 50.000 đồng đặt xuống tờ giấy bên tren có in hình bầu cua, tôm ,cá, gà, nai với mục đích vui chơi và đùa vui giữa Nguyễn Chí D và Nguyễn Thế A, không có mục đích thắng thua bằng tiền. Lúc này Đào Duy T, tại phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai đến xem và lấy 50.000 đồng của Thế A đặt sang con vật khác để đánh bạc thắng thua bằng tiền nên Nguyễn Thế A cầm tiền của mình đứng dậy không chơi nữa. Sau đó Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L cùng trú tại phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai và Đinh Văn S trú tại thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai đến tham gia đánh bạc. Sau khi thấy có nhiều người đến tham gia đánh bạc nên Nguyễn Chí D là người khởi xướng đánh bạc với hình thức xóc bầu cua thắng thua bằng tiền, D là người cầm cái xóc và sử dụng số tiền 5.600.000 đồng để bên cạnh chiếu bạc để thuận tiện cho việc chung chi, còn Phạm Tấn L sử dụng số tiền 5.300.000 đồng cầm tay để tham gia đánh bạc, Nguyễn Văn Th sử dụng số tiền 10.000.000 đồng cầm trên tay để tham gia đánh bạc, Đinh Văn S sử dụng số tiền 300.000 đồng cầm trên tay để tham gia đánh bạc, Đào Duy T sử dụng số tiền 11.200.000 đồng cầm trên tay để tham gia đánh bạc. Các bị can thống nhất hình thức chơi như sau: Nguyễn Chí D dùng một bộ xóc bầu cua gồm: một tô bằng kim loại, một đĩa bằng kim loại và ba hột xúc xắc hình hộp vuông, các mặt có hình của từng con vật, gồm bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và một mảnh giấy có hình các con vật tương ứng trên để người chơi đặt. Người cầm cái

cho các hột xúc xắc vào đĩa và lấy tô đậy lại sau đó xóc và để xuống. Sau đó các người chơi tiến hành đặt tiền vào các con vật họ thích có trên tờ giấy. Sau khi người chơi đặt xong thì người cầm cái mở chiếc tô ra, nếu mặt trên của 03 hột xúc xắc có hình các con vật tương ứng với các con vật mà người chơi đặt trên tờ giấy thì người chơi thắng và nhà cái phải chung tiền tương ứng với số tiền mà người chơi đã đặt. Nếu ở phía trên mặt các con xúc xắc có từ một đến ba con vật giống nhau thì người đặt các con vật đó sẽ thắng với số tiền tương ứng từ một lần đến ba lần số tiền đã đặt. Còn khi người cầm cái mở chiếc tô ra mà các con vật do người chơi đặt nhưng không nằm ở mặt trên của các hột xúc xắc thì người chơi thua còn nhà cái thắng, người cầm cái được lấy số tiền mà người chơi đã đặt, số tiền chơi quy định từng ván không giới hạn. Quá trình tham gia chơi đánh bạc Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Đinh Văn S, Phạm Tấn L tham gia đặt thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 500.000 đồng, các bị cáo tham gia đánh bạc được khoảng từ 40 đến 50 ván thì Đinh Văn S thua hết số tiền 300.000 đồng nên nghỉ được 2 ván đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện M phát hiện bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện M thu giữ: tiền V 32.400.000 đồng, trong đó thu giữ tại chiếu bạc số tiền 18.600.000 đồng, thu giữ trên người bị cáo Phạm Tấn L số tiền 13.800.000 đồng. Thu giữ 01 bộ xóc bầu cua, 01 tờ giấy in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.

Tại Bản cáo trạng số: 28/CTr-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2017 , Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HS-ST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L phạm tội: "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí D 09 (Chín) tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là ba ngày (từ ngày 17/10/2017 đến ngày 19/10/2017) bằng ba ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Tấn L 07 (Bảy) tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là ba ngày (từ ngày 17/10/2017 đến ngày 19/10/2017) bằng ba ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đào Duy T 07 (Bảy) tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là ba ngày (từ ngày 17/10/2017 đến ngày 19/10/2017) bằng ba ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 07 (Bảy) tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là ba ngày (từ ngày 17/10/2017 đến ngày 19/10/2017) bằng ba ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn S 05 (Năm) tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là ba ngày (từ ngày 17/10/2017 đến ngày 19/10/2017) bằng ba ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Buộc các bị cáo Nguyễn Chí D, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L mỗi bị cáo phải nộp 10.000.000 đồng, buộc bị cáo Đinh Văn S phải nộp số tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên lãi suất chậm nộp, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí; quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai với nội dung xin được hưởng án treo và giảm mức phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo và xin rút kháng cáo về phần giảm nhẹ hình phạt, giảm mức tiền phạt bổ sung.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chuyển hình phạt tù giam sang hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L đều xin rút kháng cáo về phần giảm nhẹ hình phạt, giảm mức tiền phạt bổ sung, việc rút kháng cáo của các bị cáo là tự nguyện, không bị ai ép buộc, do đó Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phần cáo này.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 17/10/2017 tại trang trại heo Trang T thuộc thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "xóc bầu cua tôm cá" thắng thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng đánh bạc là 32.400.000 đồng. Như vậy, với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L thì thấy rằng:

Các bị cáo đều là người thành niên, nhận thức rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức thắng thua bằng tiền đều bị pháp luật nghiêm cấm, tuy nhiên vì mục đích vụ lợi bất chính, xem thường pháp luật, các bị cáo đã thực hiện hành vi

đánh bạc được thua bằng tiền, trong đó bị cáo D là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo T, Th, L, Sỹ tham gia tích cực. Căn cứ vào hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Chí D 09 tháng tù, Phạm Tấn L 07 tháng tù, Đào Duy T 07 tháng tù, Nguyễn Văn Th 07 tháng tù, Đinh Văn S 05 tháng tù và tuyên hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo D, Th, T, L, S đã nộp tiền phạt bổ sung để sung công quỹ Nhà nước theo quyết định của bản án sơ thẩm điều này thể hiện các bị cáo đã thật sự ăn năn, hối cải, thể hiện tốt ý thức chấp hành pháp luật, đây là tình tiết giảm nhẹ phát sinh tại cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng đối với các bị cáo.

Xét các bị cáo đều có có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận toàn bộ kháng cáo của các bị cáo D, Th, T, L, S, sửa bản án sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L.

Sửa bản án sơ thẩm số 31/2017/HS-ST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L phạm tội: "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí D 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Chí D cho Uỷ ban nhân dân phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Tấn L 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Tấn L cho Uỷ ban nhân dân phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Đào Duy T 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đào Duy T cho Uỷ ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Uỷ ban nhân dân phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn S 05 (Năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đinh Văn S cho Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Các bị cáo Nguyễn Chí D, Đinh Văn S, Đào Duy T, Nguyễn Văn Th, Phạm Tấn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Chi cục THADS huyện M;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện M;
- TAND huyện M;
- VKSND huyện M;
- Bị cáo;
- UBND phường I;
- UBND phường H;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT, AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuân Hương